

Tầm nhìn chung Ấn Độ - Việt Nam vì Hòa bình, Thịnh vượng và Con người

Ngài Narendra Modi, Thủ tướng Cộng hòa Ấn Độ và Ngài Nguyễn Xuân Phúc, Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã đồng chủ trì Hội nghị cấp cao trực tuyến vào ngày 21 tháng 12 năm 2020, trong đó họ đã trao đổi quan điểm về các vấn đề song phương, khu vực và toàn cầu trên phạm vi rộng và đề ra Tầm nhìn chung sau đây vì Hòa bình, Thịnh vượng và Con người định hướng cho sự phát triển trong tương lai của Quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện Ấn Độ - Việt Nam:

Hòa bình

1. Khẳng định lại mong muốn của hai bên nhằm tăng cường hơn nữa quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện, các nhà lãnh đạo nhất trí đẩy mạnh trao đổi cấp cao thường xuyên và trao đổi được thể chế hóa dựa trên nền tảng của mối quan hệ lịch sử và văn hóa sâu sắc, các giá trị và lợi ích chung, sự tin cậy và hiểu biết chiến lược lẫn nhau và cam kết chung với luật pháp quốc tế. Họ sẽ bổ sung những điểm mới và động lực cho hợp tác song phương trong tất cả các lĩnh vực gắn kết, hỗ trợ sự phát triển quốc gia của nhau và hướng tới đạt được một khu vực hòa bình, ổn định, an ninh, tự do, cởi mở, bao trùm và dựa trên luật lệ.

2. Nhận thức được vai trò quan trọng của hợp tác giữa hai nước trong bối cảnh hiện tại về địa chính trị và địa kinh tế ở khu vực và bên ngoài, các nhà lãnh đạo nhất trí rằng quan hệ đối tác quốc phòng và an ninh được tăng cường giữa Ấn Độ và Việt Nam sẽ là một nhân tố quan trọng của sự ổn định ở khu vực Ấn Độ - Thái Bình Dương. Để đạt được mục tiêu này, hai bên sẽ đẩy mạnh các chương trình trao đổi quân sự, đào tạo và nâng cao năng lực của ba quân chủng và lực lượng bảo vệ bờ biển và sẽ tăng cường xây dựng hợp tác công nghiệp quốc phòng dựa trên các hạn mức tín dụng quốc phòng của Ấn Độ dành cho Việt Nam. Hai bên sẽ thể chế hóa hơn nữa trao đổi quốc phòng thông qua hỗ trợ hậu cần lẫn nhau, thường xuyên thăm tàu, tập trận chung, trao đổi về Khoa học & Công nghệ quân sự, chia sẻ thông tin và hợp tác trong gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc. Cả hai bên sẽ tham gia chặt chẽ hơn thông qua các cơ chế đối thoại được thể chế hóa trong việc đối phó với các mối đe dọa an ninh truyền thống và phi truyền thống trong các lĩnh vực hàng hải và mạng, khủng bố, thiên tai, an ninh y tế, an ninh nguồn nước, tội phạm xuyên quốc gia, v.v., bao gồm cả việc tăng cường hợp tác pháp lý và tư pháp khi cần thiết.

3. Nhấn mạnh mối liên hệ giữa thịnh vượng và an ninh, các nhà lãnh đạo tái khẳng định tầm quan trọng của việc duy trì hòa bình, ổn định, an ninh và tự do hàng hải và hàng không ở Biển Đông, đồng thời theo đuổi giải quyết hòa bình các tranh chấp phù hợp với luật pháp quốc tế, đặc biệt là Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển (UNCLOS) năm 1982, mà không cần đe dọa hoặc sử dụng vũ lực. Cả hai nhà lãnh đạo đều nhấn mạnh tầm quan trọng của việc phi quân sự hóa và tự kiềm chế trong việc tiến hành mọi hoạt động của các bên yêu sách và

tất cả các quốc gia khác, đồng thời tránh các hành động có thể làm phức tạp thêm tình hình hoặc leo thang tranh chấp ảnh hưởng đến hòa bình và ổn định. Hai nhà lãnh đạo nhấn mạnh khung pháp lý do UNCLOS đề ra trong đó mọi hoạt động trên đại dương và vùng biển phải được thực hiện và UNCLOS là cơ sở để xác định các quyền hàng hải, quyền chủ quyền, quyền tài phán và lợi ích hợp pháp đối với các vùng biển. Hai nhà lãnh đạo tiếp tục kêu gọi thực hiện đầy đủ và hiệu quả Tuyên bố về cách ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC) và các cuộc đàm phán thực chất nhằm sớm đạt được Bộ Quy tắc ứng xử thực chất và hiệu quả ở Biển Đông (COC) phù hợp với luật pháp quốc tế, đặc biệt là UNCLOS, không làm phương hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của tất cả các quốc gia kể cả những quốc gia không tham gia các cuộc đàm phán này.

4. Ghi nhận tầm quan trọng của hợp tác ASEAN-Ấn Độ trong việc duy trì hòa bình, an ninh và thịnh vượng ở khu vực, các nhà lãnh đạo hoan nghênh các cơ hội thúc đẩy hợp tác thiết thực giữa ASEAN và Ấn Độ trong các lĩnh vực chính và phù hợp với các mục tiêu và nguyên tắc đã nêu trong Triển vọng ASEAN về Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương (AOIP) và Sáng kiến Ấn Độ - Thái Bình Dương (IPOI) của Ấn Độ nhằm thúc đẩy hơn nữa quan hệ đối tác trong khu vực Ấn Độ - Thái Bình Dương, bao gồm cả sự tập trung của hai bên vào vai trò trung tâm của ASEAN. Hai bên cũng sẽ tìm hiểu các hợp tác mới và thiết thực nhằm xây dựng năng lực về kinh tế xanh, an ninh và an toàn hàng hải, môi trường biển và sử dụng bền vững tài nguyên biển, và kết nối hàng hải nhằm đảm bảo an ninh và tăng trưởng cho tất cả mọi người trong khu vực.

5. Nhờ sự tương đồng trong cách tiếp cận và quan điểm của hai bên về các vấn đề khu vực và toàn cầu, sự tôn trọng chung của hai nước đối với luật pháp quốc tế và trật tự dựa trên quy tắc, và niềm tin vào tính toàn diện cũng như công bằng trong diễn ngôn toàn cầu, cả hai bên sẽ tăng cường hợp tác đa phương và khu vực, trong đó có Liên hợp quốc, các cơ chế do ASEAN dẫn dắt và hợp tác tiểu vùng sông Mekong. Hai bên sẽ tích cực thúc đẩy chủ nghĩa đa phương cải cách để đưa các tổ chức quốc tế, trong đó có Hội Đồng Bảo An Liên hợp quốc theo cách tiêu biểu hơn, cập nhật và có khả năng đối phó với những thách thức hiện tại. Hai bên sẽ khuyến khích chia sẻ kinh nghiệm và hợp tác trong việc quản lý đại dịch Covid-19, hỗ trợ đào tạo trực tuyến các chuyên gia y tế, thúc đẩy hợp tác thể chế trong phát triển vắc xin, thúc đẩy chuỗi cung ứng mở, tạo điều kiện thuận lợi cho việc di chuyển thiết yếu của người dân qua biên giới và duy trì sự liên hệ chặt chẽ cùng sự phối hợp trong các cơ quan đa phương như WHO.

6. Nhận thức được mối đe dọa xuất phát từ chủ nghĩa khủng bố, chủ nghĩa cực đoan bạo lực và chủ nghĩa cấp tiến đối với hòa bình thế giới và nhân loại, quyết tâm chống khủng bố dưới mọi hình thức và biểu hiện của nó, bao gồm khủng bố xuyên biên giới, mạng lưới tài trợ khủng bố và cung cấp nơi trú ẩn sẽ được thực hiện thông qua phối hợp tốt hơn trong các nỗ lực song phương, khu vực và

toàn cầu. Hai bên sẽ đẩy mạnh nỗ lực chung trong việc xây dựng sự đồng thuận mạnh mẽ để sớm thông qua Công ước Toàn diện về Khủng bố Quốc tế (CCIT).

Thịnh vượng

7. Thừa nhận những thách thức mới cũng như cơ hội do đại dịch COVID-19 mang lại, hai bên sẽ hướng tới các chuỗi cung ứng đáng tin cậy, hiệu quả và linh hoạt, đồng thời sẽ thúc đẩy toàn cầu hóa lấy con người làm trung tâm. Họ sẽ cố gắng đạt được mục tiêu kim ngạch thương mại 15 tỷ đô la Mỹ sớm nhất và sẽ đặt ra mức độ tham vọng cao hơn cho thương mại song phương dựa trên một kế hoạch hành động cụ thể và các chuỗi cung ứng mới đặt tại hai quốc gia.

8. Nhận thức được sức tiêu thụ của thị trường nội địa rộng lớn tại Ấn Độ, một mặt là tầm nhìn tự cường, mặt khác là sức sống và năng lực kinh tế ngày càng tăng của Việt Nam, hai bên sẽ không ngừng nâng cấp cam kết kinh tế song phương bằng cách tạo điều kiện đầu tư dài hạn vào mỗi nền kinh tế của nhau, thúc đẩy liên doanh, tham gia vào các chuỗi giá trị toàn cầu mới, tăng cường kết nối vật lý và kỹ thuật số, khuyến khích Thương mại điện tử, tạo điều kiện thuận lợi cho việc di chuyển của doanh nghiệp, nâng cấp kiến trúc thương mại khu vực và cùng nhau cung cấp khả năng tiếp cận thị trường lớn hơn. Những chân trời mới cho quan hệ đối tác được tạo ra bởi mục tiêu của Ấn Độ là trở thành nền kinh tế 5 nghìn tỷ đô la Mỹ vào năm 2024 và tham vọng trở thành nền kinh tế có thu nhập cao vào năm 2045 của Việt Nam sẽ được tận dụng đầy đủ cho tất cả các phân khúc nền kinh tế, bao gồm cả các doanh nghiệp vừa và nhỏ và các nhóm nông dân của hai quốc gia.

9. Nhấn mạnh nhiệm vụ chung vì sự tiến bộ và thịnh vượng với tư cách là hai nền kinh tế mới nổi với dân số trẻ, quan hệ đối tác kinh tế và phát triển giữa Ấn Độ và Việt Nam sẽ ngày càng được thúc đẩy bởi hứa hẹn về công nghệ mới, đổi mới và số hóa để mang lại nền quản trị tốt, đảm bảo trao quyền cho người dân, và phát triển bền vững cũng như bao trùm. Để đạt được mục tiêu này, cả hai bên sẽ khai thác sự hiệp đồng giữa sứ mệnh “Ấn Độ kỹ thuật số” của Ấn Độ và tầm nhìn “Xã hội kỹ thuật số” của Việt Nam, đồng thời tăng cường hợp tác trong việc sử dụng hòa bình công nghệ hạt nhân và vũ trụ, công nghệ chuyển đổi trong Công nghệ thông tin và Truyền thông, khoa học đại dương, nông nghiệp bền vững, quản lý nguồn nước, chăm sóc sức khỏe toàn diện, vắc xin và dược phẩm, thành phố thông minh và khởi nghiệp.

10. Khẳng định lại cam kết chung về phát triển bền vững và hành động vì khí hậu, đồng thời giải quyết vấn đề an ninh năng lượng của họ với tư cách là các nước đang phát triển, cả hai bên sẽ hợp tác trong các nguồn năng lượng mới và tái tạo, bảo tồn năng lượng và các công nghệ thích ứng với khí hậu khác. Việt Nam cân nhắc tham gia vào Liên minh năng lượng mặt trời quốc tế trong tương lai sẽ mang lại cơ hội hợp tác mới trong việc triển khai năng lượng mặt trời trên quy mô lớn. Đồng thời, hai bên sẽ tăng cường hơn nữa quan hệ đối tác

lâu dài trong lĩnh vực dầu khí, bao gồm thông qua các dự án thăm dò có thể có ở các nước thứ ba và hợp tác trong các dự án hạ nguồn. Cả hai bên sẽ tăng cường hợp tác trong việc thích ứng với biến đổi khí hậu và về mục tiêu này, Ấn Độ mong muốn Việt Nam tham gia Liên minh Cơ sở hạ tầng có khả năng ứng phó với thiên tai trong tương lai gần.

11. Nhận thức được vai trò quan trọng của Đối tác Phát triển trong việc mang lại những lợi ích cụ thể và đa dạng cho các cộng đồng địa phương và do đó đóng góp vào các Mục tiêu Phát triển Bền vững, những dự án hỗ trợ phát triển và nâng cao năng lực của Ấn Độ ở Việt Nam sẽ được tăng cường hơn nữa, bao gồm cả việc mở rộng các Dự án Tác Động nhanh Mekong - Ganga và các chương trình ITEC và e-ITEC trong các lĩnh vực khác nhau.

Con người

12. Nhấn mạnh mối quan hệ văn hóa và lịch sử sâu sắc giữa Ấn Độ và Việt Nam, hai bên sẽ ghi nhớ và thúc đẩy sự hiểu biết và nghiên cứu về di sản văn hóa cũng như văn minh chung của hai nước bao gồm văn hóa, truyền thống Phật giáo và Chăm cùng với văn tự cổ. Hợp tác bảo tồn di sản văn hóa chung sẽ được theo đuổi như một trụ cột chính trong quan hệ đối tác phát triển của hai bên. Các hệ thống y học cổ truyền có ý nghĩa to lớn đối với cả hai quốc gia trong việc đạt được Mục tiêu Phát triển Bền vững số 2 và 3. Nhờ sự trao đổi văn hóa giữa hai quốc gia trong hàng nghìn năm qua, những hệ thống y học cổ truyền như Ayurveda và Y học cổ truyền Việt Nam chia sẻ nhiều chủ đề chung về kiến thức phong phú liên quan tới sức khỏe. Yoga đã nổi lên như một biểu tượng của hòa bình và hòa hợp và trong đó mọi người cùng nhau theo đuổi hạnh phúc và sức khỏe tinh thần. Cả hai nước cam kết hợp tác để tăng cường các hệ thống y học cổ truyền và sự tích hợp dựa trên bằng chứng của chúng vì lợi ích của người dân. Hai bên sẽ tích cực hợp tác xuất bản cuốn Bách khoa toàn thư về Quan hệ Văn hóa và Văn minh Ấn Độ - Việt Nam để kỷ niệm 50 năm quan hệ ngoại giao Ấn Độ - Việt Nam vào năm 2022.

13. Nhận thấy sức mạnh và sự ủng hộ của mối quan hệ xuất phát từ tình cảm thân thiết dành cho nhau của nhân dân hai nước, hai bên sẽ tăng cường nỗ lực thúc đẩy giao lưu nhân dân chặt chẽ hơn thông qua việc tăng cường các chuyến bay thẳng, tạo thuận lợi cho việc đi lại thông qua đơn giản hóa thủ tục thị thực và tạo điều kiện cho du lịch. Họ sẽ tăng cường hơn nữa và thể chế hóa các mối liên kết như trao đổi Nghị viện; quan hệ giữa các Quốc gia Ấn Độ và các tỉnh Việt Nam; giao lưu giữa các đảng phái chính trị, tổ chức xã hội, nhóm hữu nghị, đoàn thể thanh niên; sự hợp tác giữa các cơ sở giáo dục và học thuật; sự tham gia giữa các cơ quan cổ vấn; các chương trình nghiên cứu chung; học bổng giáo dục; trao đổi về truyền thông, phim ảnh, chương trình truyền hình và thể thao. Hai bên cũng sẽ tạo điều kiện hợp tác giữa các cơ quan tương ứng của hai nước để thúc đẩy các nội dung liên quan đến quan hệ Ấn Độ - Việt Nam và các mối liên hệ lịch sử của họ trong sách giáo khoa phổ thông của nhau.

14. Hai Thủ tướng bày tỏ tin tưởng rằng Tầm nhìn chung nêu trên sẽ là nền tảng cho một kỷ nguyên mới của Quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện Ấn Độ - Việt Nam. Để hiện thực hóa tầm nhìn này, hai bên sẽ xây dựng Kế hoạch hành động cụ thể theo định kỳ, bắt đầu từ giai đoạn 2021-2023.

Kết quả:

(a) Trong khi thông qua Tuyên bố Tầm nhìn chung này, hai nhà Lãnh đạo hoan nghênh việc ký Kế hoạch hành động cho giai đoạn 2021-2023.

(b) Hai Thủ tướng bày tỏ hài lòng về việc triển khai thành công Dự án chế tạo tàu cao tốc (HSGB) cho Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng Việt Nam trong khuôn khổ Khoản tín dụng quốc phòng trị giá 100 triệu USD do Chính phủ Ấn Độ cấp cho Việt Nam và việc bàn giao và ra mắt các tàu HSGBs sản xuất tại Ấn Độ tới Việt Nam và bắt đầu sản xuất các tàu HSGBs tại Việt Nam.

(c) Hai nhà Lãnh đạo đánh giá cao việc hoàn thành bảy Dự án Phát triển với Khoản hỗ trợ 'Grant-in-Aid' của Ấn Độ trị giá 1,5 triệu đô la Mỹ vì lợi ích của cộng đồng địa phương ở tỉnh Ninh Thuận của Việt Nam.

(d) Hai Thủ tướng cũng bày tỏ hài lòng về việc ký kết các Biên bản ghi nhớ / Thỏa thuận / Thỏa thuận thực hiện cũng như các Thông báo tăng cường hơn nữa hợp tác song phương trên các lĩnh vực như dưới đây:

Biên bản ghi nhớ / Thỏa thuận đã ký:

1. Thực hiện Thỏa thuận Hợp tác Công nghiệp Quốc phòng.
2. Thỏa thuận tài trợ 5 triệu USD của Ấn Độ cho Công viên Phần mềm Quân đội tại Trường Đại học Viễn thông Quốc gia, Nha Trang.
3. Thực hiện Thỏa thuận giữa CUNPKO-VNDPKO về Hợp tác Giữ gìn Hòa bình Liên hợp quốc.
4. Biên bản ghi nhớ giữa Ban Điều tiết Năng lượng Nguyên tử của Ấn Độ và Cơ quan An toàn Bức xạ và Hạt nhân Việt Nam.
5. Biên bản ghi nhớ giữa CSIR-Viện Dầu khí Ấn Độ và Viện Dầu khí Việt Nam.
6. Biên bản ghi nhớ giữa Liên đoàn Năng lượng Mặt trời Quốc gia Ấn Độ và Hiệp hội Năng lượng Sạch Việt Nam.
7. Biên bản ghi nhớ giữa Trung tâm Tưởng niệm Tata và Bệnh viện Ung thư Quốc gia Việt Nam.

Thông báo:

1. Tăng cường số lượng Dự án Tác động nhanh từ 5 dự án mỗi năm hiện tại lên 10 dự án mỗi năm bắt đầu từ giai đoạn 2021-2022.
2. Các dự án hợp tác phát triển mới trong bảo tồn di sản ở Việt Nam (Khu F của Đền Mỹ Sơn; Tu viện Phật giáo Đồng Dương ở Quảng Nam và Tháp Nhạn Chàm ở Phú Yên).

3 Khởi động dự án song phương về Bách khoa toàn thư về giao lưu Văn minh và Văn hóa Ấn Độ - Việt Nam.

New Delhi / Hà Nội

Ngày 21 tháng 12 năm 2020